TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH K**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 152/2019/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 22 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí vệ lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 162/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2019 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Đặng Thị Ly K, sinh năm: 1970
Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường B, thành phố C, tỉnh K.

2. Ông Phạm Xuân T, sinh năm: 1961
Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường B, thành phố C, tỉnh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Đặng Thị Ly K và ông Phạm Xuân T thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về các vấn đề phải giải quyết trong việc dân sự gồm: Tài sản chung, việc trông nôm, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và lệ phí dân sự sơ thẩm.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Ly K và ông Phạm Xuân T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Con chung Phạm Đặng Phú Th, sinh năm: 1996 đã trưởng thành nên bà Đặng Thị Ly K và ông Phạm Xuân T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung: Bà Đặng Thị Ly K và ông Phạm Xuân T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Đặng Thị Ly K và ông Phạm Xuân T mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà K, ông T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0000679 ngày 14/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh K. Bà Đặng Thị Ly K và ông Phạm Xuân T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh K;
- VKSND TP C;
- Chi cục THADS TP C;
- UBND xã CH, huyện CL. (Số 10/2005 quyển số 01 tháng 02/2005);
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thành Trung